

Số: 48/QU-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 12 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng thực hiện Quy hoạch phát triển nhân lực và đào tạo theo nhu cầu xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011 - 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 1216/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển nhân lực Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020;

Căn cứ Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 10 tháng 3 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thực hiện quy hoạch phát triển nhân lực Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020 và đáp ứng đào tạo theo nhu cầu phát triển của xã hội giai đoạn 2011 - 2015;

Căn cứ Quyết định số 1035/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2012 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển nhân lực thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011 - 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 754/TTr-SNV ngày 01 tháng 11 năm 2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng thực hiện Quy hoạch phát triển nhân lực và đào tạo theo nhu cầu xã hội giai đoạn 2011 - 2020 (sau đây gọi là Hội đồng) gồm các thành viên:

1. Ông Trần Ngọc Thuận, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố - Chủ tịch Hội đồng;
2. Ông Thái Văn Bê, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư - Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng;
3. Ông Lê Hồng Sơn, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo - Phó Chủ tịch Hội đồng;
4. Ông Lê Trọng Sang, Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội - Phó Chủ tịch Hội đồng;

3. Ông Lê Hoài Trung, Phó Giám đốc Thường trực Sở Nội vụ - Ủy viên Hội đồng;
6. Ông Tác Thành Công, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo - Ủy viên Hội đồng;
7. Ông Nguyễn Tấn Tài, Phó Giám đốc Sở Tài chính - Ủy viên Hội đồng;
8. Ông Nguyễn Thành Nam, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Ủy viên Hội đồng;
9. Ông Nguyễn Tấn Bình, Giám đốc Sở Y tế - Ủy viên Hội đồng;
10. Ông Nguyễn Văn Lai, Giám đốc Sở Công Thương - Ủy viên Hội đồng;
11. Ông Lê Thái Hỷ, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông - Ủy viên Hội đồng;
12. Ông Đào Anh Kiệt, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường - Ủy viên Hội đồng;
13. Ông Phan Minh Tâm, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ - Ủy viên Hội đồng;
14. Ông Đỗ Phú Hùng, Phó Giám đốc Sở Xây dựng - Ủy viên Hội đồng;
15. Ông Dương Quan Hà, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố - Ủy viên Hội đồng;
16. Ông Nguyễn Huy Cận, Chủ tịch Liên đoàn Lao động thành phố - Ủy viên Hội đồng;
17. Bà Đinh Thị Bạch Mai, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố - Ủy viên Hội đồng;
18. Ông Nguyễn Văn Phương, Chủ tịch Hội Nông dân thành phố - Ủy viên Hội đồng;
19. Ông Lê Quốc Phong, Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thành phố - Ủy viên Hội đồng;
20. Bà Trương Thị Hiền, Hội trưởng Trường Cán bộ thành phố - Ủy viên Hội đồng;
21. Ông Nguyễn Việt Nguyên, Hội trưởng Trường Đại học Sư範 - Ủy viên Hội đồng;
22. Ông Phạm Đình Cảnh, Phó Hội trưởng Trường Đại học Y Khoa Phạm Ngọc Thạch - Ủy viên Hội đồng;
23. Ông Nguyễn Trọng Hòa, Viện trưởng Viện Nghiên cứu Phát triển thành phố - Ủy viên Hội đồng;
24. Ông Nguyễn Văn Bình, Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố - Ủy viên Hội đồng;

25. Ông Nguyễn Văn Nghĩa, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nghệ thuật phố - Ủy viên Hội đồng.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng:

1. Nghiên cứu, đề xuất với Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố những biện pháp và điều kiện thực hiện quy hoạch phát triển nhân lực và đào tạo theo nhu cầu xã hội giai đoạn 2011 - 2020.

2. Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các sở - ngành, quận - huyện xây dựng các chính sách, chương trình, đề án đào tạo nhân lực, điều phối các hoạt động và nguồn nhân lực để phát triển nhân lực phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của thành phố.

3. Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chính sách quy hoạch nhân lực quốc gia và các điều kiện thực hiện quy hoạch, đào tạo nhân lực chất lượng cao gắn với phát triển khoa học và công nghệ có liên quan đến thành phố.

4. Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện và kết quả triển khai các hoạt động thực hiện quy hoạch phát triển nhân lực và đào tạo theo nhu cầu xã hội hàng năm của các sở - ngành, quận - huyện.

5. Báo cáo định kỳ 6 tháng, hàng năm và đột xuất theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ về tình hình, kết quả thực hiện quy hoạch phát triển nhân lực và đào tạo theo nhu cầu xã hội của thành phố.

Điều 3. Giúp việc cho Hội đồng có Tổ Chuyên viên giúp việc, gồm các thành viên sau:

1. Bà Nguyễn Thị Hòa Hòa, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư - Tổ trưởng;

2. Ông Phạm Ngọc Thanh, Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo - Tổ phó;

3. Ông Võ Phước Nguyễn, Phó Trưởng Phòng Dạy nghề thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội - Thành viên;

4. Ông Phan Thanh Sơn, Trưởng Phòng Công chức - Viên chức thuộc Sở Nội vụ - Thành viên;

5. Ông Lê Văn Nhung, Trưởng Phòng Văn sử thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố - Thành viên;

6. Bà Nguyễn Kim Thu, Phó Trưởng Phòng Hành chính Sự nghiệp thuộc Sở Tài chính - Thành viên;

7. Bà Nguyễn Thị Thu Hà, Trưởng Phòng Tổ chức của Bộ thuộc Sở Y tế - Thành viên;

8. Ông Phan Văn Lâm, Trưởng phòng Tổ chức của Bộ thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Thành viên;

9. Ông Nguyễn Đức Chung, Trưởng Phòng Kế hoạch - Tổng hợp thuộc Sở Thông tin và Truyền thông - Thành viên;

10. Trần Xuân Điền, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ thuộc Sở Công Thương - Thành viên;

11. Huỳnh Quốc Việt, Phó Chánh Văn phòng thuộc Viện Nghiên cứu Phát triển - Thành viên;

12. Bà Cô Thị Kim Quên, Phó Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính thuộc Sở Khoa học và Công nghệ - Thành viên.

Điều 4. Chủ tịch Hội đồng điều trình nhiệm vụ phân công nhiệm vụ và chỉ đạo công tác thành viên của Hội đồng và chỉ đạo xây dựng Quy chế hoạt động của Hội đồng trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét phê duyệt.

Điều 5. Chủ tịch Hội đồng sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân thành phố, Phó Chủ tịch Hội đồng sử dụng con dấu của đơn vị theo nhiệm vụ và thẩm quyền được giao.

Điều 6. Nguồn kinh phí hoạt động của Hội đồng và Tổ giúp việc liên quan đến công tác chỉ đạo thực hiện quy hoạch nhân lực và đào tạo theo nhu cầu xã hội do Sở Kế hoạch và Đầu tư lập kế hoạch dự toán ngân sách hàng năm và sử dụng theo quy định của Nhà nước.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ các quy định trái.

- Quyết định số 799/QĐ-UBND ngày 16 tháng 02 năm 2008 và Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về thành lập và liên toán nhân sự Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình phát triển nguồn nhân lực thành phố;

- Quyết định số 2507/QĐ-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về thành lập Ban chỉ đạo và Tổ Chuyên viên giúp việc Ban chỉ đạo Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thành phố giai đoạn 2011 - 2015;

- Quyết định số 2514/QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về thành lập Bộ phận thường trực giúp việc trong công tác điều hành, giám sát và điều phối chung trong quá trình triển khai 5 chương trình dự phát giai đoạn 2011 - 2015;

- Quyết định số 2737/QĐ-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về thành lập Hội đồng Giáo dục và Phát triển nhân lực thành phố.

Điều 8. Chính Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện và các Ông, Bà có tên tại Điều 1, Điều 3 chức trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Phụ lục:

- Ông Trần B.
- Ủy baning Chính phủ
- Văn phòng Chính phủ
- Ủy ban Kế hoạch và Đầu tư
- Bộ Tài chính và Ngân hàng
- Bộ Lao động Thương binh và Xã hội
- Trường dạy nghề TP
- Trường dạy nghề TP
- TTĐH CT, của PCT
- Ban Chỉ đạo Thành ủy
- Ban Chỉ đạo Thành ủy
- Ban Tuyên giáo Thành ủy
- Sở Nội vụ TP
- VPUB - Cơ PPA, Phòng VPS, THSD
- Lưu VT, V&V&D, H&D

